

Chương XVIII

Phẩm Năm Mười Bài Kệ

-ooOoo-

526. Chuyện công chúa Nalinikà (Tiền thân Nalinikà)

Nhìn kia! Mặt đất cháy khô cần...,

Câu chuyện này bậc Đạo Sư kể trong lúc trú tại Kỳ Viên, về việc một Tỳ kheo bị người vợ của thời kỳ phóng dật cũ cám dỗ.

Khi kể chuyện này, Ngài hỏi vị Tỳ kheo vì ai ông đã lạc đường. Ông đáp:

- Vì người vợ cũ.

Bậc Đại Sư bảo:

- Quả vậy, này Tỳ kheo, nữ nhân ấy đã làm hại ông. Ngày xưa chính vì nàng ấy mà ông đã sa đọa mất hết Thiên lực và bị sụp đổ hoàn toàn.

Nói xong, Ngài kể câu chuyện quá khứ.

*

Ngày xưa khi vua Brahmadata trị vì Bà-la-nại, Bồ-tát tái sinh vào một gia đình Bà-la-môn giàu có ở phương Bắc. Khi ngài khôn lớn, và đã được huấn luyện đủ môn học thuật, ngài xuất gia làm ẩn sĩ. Sau khi đạt được thần lực nhờ tu tập Thiên định, ngài vào trú ẩn tại Tuyết Sơn.

Giống như câu chuyện được kể trong Tiền thân Alambusà (số 523), một con nai cái đã thụ thai vì ngài và hạ sinh một nam tử được đặt tên là Isisinga. Khi cậu bé lớn khôn, cha cậu truyền giới cho cậu và dạy cậu đủ mọi pháp môn dẫn đến Thiên định.

Nhờ pháp môn này chẳng bao lâu chàng đạt được thần lực và hưởng thú cực lạc trong miền Tuyết Sơn, rồi nhờ pháp khổ hạnh, chàng trở thành một bậc Hiền trí chuyên tu khổ hạnh đến độ cung của Sakka (Đế Thích) Thiên chủ bị rung động vì đức độ của chàng.

Thiên chủ suy xét, tìm ra nguyên nhân liền suy nghĩ: "Ta phải tìm cách phá tan công hạnh vị này". Trong khoảng ba năm liền, trời ngưng đổ mưa xuống quốc độ Kàsi, xứ sở này thành khô cần nứt nẻ, không một vụ mùa nào kết quả cả. Dân chúng bị nạn đói bức bách liền tụ tập trước sân châu và oán trách vua.

Đứng trước cửa sổ mở rộng vua hỏi họ có việc gì. Dân chúng tâu:

- Tâu Thánh thượng, trong ba năm liền, mưa trên trời không rơi xuống, cả nước bị khô cháy, dân chúng vô cùng khổ sở, xin Thánh thượng hãy cầu trời mưa.

Vua thề nguyện giữ đức độ, hành trì ngày trai giới, nhưng vẫn không có mưa xuống.

Rồi chính vào lúc nửa đêm, Thiên chủ Đê Thích giáng hạ tại hoàng cung, chiều sáng lòa khắp vùng vờa đứng trên không. Vua thấy ngài liền hỏi:

- Ngài là ai?

Ngài đáp:

- Ta là Đê Thích Thiên chủ.

- Tại sao ngài giáng thế?

- Nay Đại vương, mưa có rơi trên quốc độ của ngài chăng?

- Không có mưa rơi.

- Thế ngài có biết tại sao chăng?

- Trẫm không biết.

- Trên vùng Tuyết Sơn, này Đại vương, có một ẩn sĩ tên là Isisinga, Vị này hành trì khổ hạnh hết sức khắc nghiệt, khi trời sắp mưa, ông giận dữ nhìn lên trời khiến mưa ngưng lại.

- Vậy phải làm sao đây?

- Nếu công hạnh vị này sụp đổ thì mưa sẽ rơi xuống.

- Nhưng ai có thể chiến thắng đức độ của vị ấy?

- Nay Đại vương, công chúa Nalinikà của ngài có thể làm được việc này. Xin hãy triệu nàng đến đây và bảo nàng đến nơi đó phá tan công hạnh của vị ẩn sĩ kia.

Sau khi khuyên bảo vua như thế xong, Đê Thích Thiên chủ trở về cõi của ngài. Ngày hôm sau, vua hội ý với quần thần và triệu công chúa đến bảo nàng qua vãn kệ đầu:

*1. Nhìn kia mặt đất cháy khô cằn,
Quốc độ chìm trong cảnh lụt tàn,
Con hỡi, Na-li, đi đến đó,
Khiến La-môn nọ phải quy hàng.*

Nghe lời này, nàng đáp vãn kệ thứ hai:

*2. Làm sao con chịu được gian nan,
Khi giữa bầy voi lạc bước đàng
Trong chốn rừng xanh xa vắng ấy,
Làm sao cất bước được bình an?*

Vua cha lại ngâm hai vần kệ:

3. Con hỡi, đi về mỹ lạc cung,
Rời từ đây phải vội rời chân
Lên xe gỗ được trang hoàng khéo,
Ngự giá công nương tiến thẳng đường.

4. Chiến mã tợng, cùng với bộ binh
Chinh tề hàng ngũ hãy bao quanh,
Vội mê hồn sắc con cần kíp
Khiến đạo nhân kia quy lụy mình.

Như vậy, vì muôn bảo về quốc độ, vua đã nói với công chúa những việc không nên nói bằng lời như trên. Còn nàng sẵn sàng tuân theo lệnh cha. Thế là sau khi cung cấp cho nàng đủ mọi thứ cần thiết, bảo nàng lên đường cùng đám cận thần kia.

Họ đi đến gần biên giới và sau khi đóng trại ở đó, họ truyền đưa công chúa đi theo con đường do các sơn nhân chỉ dẫn. Rạng ngày hôm sau, họ vào đến vùng Tuyết Sơn, tiến sát vùng ẩn am ấy. Ngay lúc bấy giờ, Bò-tát để con trai ở lại thảo am, còn ngài đã vào rừng hái quả dại. Các sơn nhân đến gần vùng thảo am, đứng ở nơi có thể nhìn thấy rõ, vừa chỉ lều cho Nalinikà vừa ngâm kệ:

5. Nổi bật với hàng chuỗi lá xanh,
Giữa Bhur-ja khóm lấm cây cành,
Nhìn xem, lều của I-si đây,
Xinh đẹp hiện ra một mái tranh.

6. Chắc rằng lấm khói ở đằng kia
Phát xuất từ trong lửa tỏa ra
Được áp ủ nhờ tay bậc trí
Nổi danh thần lực thật cao xa.

Đúng lúc Bò-tát đã đi vào rừng, đám cận thần của vua đã vào bay vây vùng ẩn cư ấy và canh chừng kỹ, họ cho công chúa giả dạng một ẩn sĩ khổ hạnh, khoát lên mình nàng đủ y trong y ngoài bằng võ cây đẹp có tô điểm mọi thứ trang sức, rồi bảo nàng cầm một quả cầu được vẽ màu, buột vào một sợi dây và đưa nàng vào vùng am tranh kia, còn chính họ đứng canh bên ngoài. Thế là vừa chơi quả cầu, nàng vừa tiến vào am thất ấy.

Lúc bấy giờ, Isisinga đang ngồi trên trường kỷ đặt tại cửa lều, thoạt trông thấy nàng tiến đến, chàng kinh hoảng đứng dậy chạy trốn vào trong. Nàng cứ tiến gần cửa lều và tiếp tục chơi quả cầu.

Bậc Đại Sĩ ngâm ba vần kệ để làm sáng tỏ việc này:

7. Tô điểm bảo châu, tiến lại gần,
Một nàng kiều nữ sáng huy hoàng,
I-si tội nghiệp liền kinh hoảng
Vội bước vào am, chón ẩn thân.

8. Lúc đứng trước thềm của đạo quân,
Công nương đùa với quả cầu tròn,
Thân hình diễm lệ nàng phô diễn
Lồ lộ hiện ra trước mắt chàng.

9. Chàng thấy nàng đùa thế thật hay,
Từ trong, chàng vội phóng ra ngay,
Vụt nhanh từ túp lều tranh ấy
Chàng thốt ra lời lẽ thế này:

10. "Quả cây gì đó, dám thưa ngài?
Dù có tung xa tít tận trời,
Cũng sẽ quay về ngài như vậy,
Chẳng bao giờ quả bật tằm hơi?"

Nàng đáp vắn kệ này, tả cho chàng biết về cây kia:

11. Đỉnh Hương sơn nọ, chính quê nhà,
Vốn tự hào khoe chốn tề gia
Có thật nhiều cây sinh quả ấy,
Dù tung cao vút tận trời xa
Vẫn còn trở lại tay lần nữa,
Chẳng có bao giờ lạc mất ta.

Nàng nói dối như vậy, nhưng chàng tin nàng ngay, Và cứ tưởng đấy là một vị tu khổ hạnh, nên chàng ân cần chào đón nàng và ngâm vắn kệ này:

12. Xin vào an tọa, hồi hiền nhân,
Nhận thức ăn và nước rửa chân,
An nghỉ đây, cùng nhau thọ dụng
Chùm dâu, khoai ấy sẵn lòng dâng.

Chàng trai trẻ thanh tân này chưa từng thấy nữ nhân bao giờ cả, nên chàng bị lung lạc liền tin ngay câu chuyện lạ thường nàng vừa kể cho chàng nghe; rồi công hạnh của chàng bị đánh bại vì các trò quyến rũ của nàng và Thiên lực của chàng tiêu tan cả. Sau khi chơi đùa với nàng đến độ mệt mỏi, cuối cùng chàng đứng xuống hồ tắm rửa và khi đã hết cơn mệt, chàng trở về ngồi trong lều, vẫn còn tưởng là một ẩn sĩ, một lần nữa chàng hỏi nàng ở nơi đâu và ngâm kệ này:

13. Ngài đã đến đây bởi lối nào?
Hắn ngài thích ở núi ngàn cao?
Đói lòng ăn trái sim, khoai sắn,
Song thú săn mồi tránh được sao?

Tiếp theo, Nalinikà đáp bốn vắn kệ:

14. *Hướng Bắc vùng đây, suối Thái Hòa
Chảy xuôi từ dãy Tuyết Sơn ra,
Trên bờ, thặng cảnh ôi kỳ thú,
Nhìn thấy ẩn am ấy của ta.*

15. *Đây xoài, Ti-lak với sà la,
Nở rộ hoa kèn với quế hoa,
Khúc hát yên tĩnh vắng vắng lại,
Thưa ngài nơi ấy thấy nhà ta.*

16. *Ta đoán chà là, củ sắn khoai,
Nhìn đây đủ loại trái cây tươi,
Một nơi vui, đẹp và thơm ngát,
Đã lọt phần ta chiếm hết rồi!*

17. *Mọi thứ mơ, dâu, đậu mọc tràn ,
Ngọt ngào tươi đẹp ngát hương lan,
Song ta sợ lũ cường gian đến
Sẽ phá nhà ta, chôn lạc an.*

Chàng ẩn sĩ nghe nói vậy, muốn cầm chân nàng lại cho tới khi thân phụ chàng về, liền ngâm kệ này:

18. *Thân phụ đi tìm quả thật xa,
Mặt trời khuất bóng, sẽ về nhà,
Khi người trở lại từ rừng ấy,
Ta sẽ cùng đi viếng đại gia.*

Lúc ấy nàng suy nghĩ: "Chàng trai này sinh trưởng trong rừng nên không biết ta là nữ nhân, chứ cha chàng sẽ biết ngay điều đó khi vừa thấy ta, và sẽ hỏi ta có việc gì mà đến đây, ngài sẽ đánh vỡ đầu ta với cái đòn gánh của ngài. Thôi, chắc ta phải chạy trốn trước khi ngài trở về, vì mục đích ta đến đây đã hoàn thành". Rồi dặn chàng cách tìm đường đi đến nhà nàng, nàng ngâm thêm một vần kệ nữa:

19. *Ôi! Ta ngại chẳng ở lâu hơn,
Song tại nơi này, lẩn Thánh nhân,
Xin hỏi một ngài đưa đúng lối,
Hân hoan ngài hướng dẫn lên đường.*

Khi nàng nghĩ ra một kế để thoát thân như vậy, nàng liền rời vùng thảo am, và bảo chàng cứ ở lại nơi này, trong lúc chàng khao khát nhìn theo, nàng trở về gặp các triều thần theo đúng con đường nàng đã đến trước kia, rồi họ đưa nàng về trại và vượt quan nhiều trạm đường, họ đã đến thành Bà-la-nại.

Ngày hôm ấy, Đế Thích Thiên chủ đẹp ý đến độ ngài làm mưa rơi xuống trên khắp quốc độ này.

Nhưng cũng ngay khi nàng từ già ẩn sĩ Isisinga, chàng bỗng dựng nổi cơn sốt khắp toàn thân và chàng run rẩy bước vào trong lều đắp thêm y ngoài bằng vỏ cây, rồi nằm xuống rên rỉ.

Buổi chiều thân phụ chàng về, không thấy chàng, liền tự hỏi: "Con ta đi đâu rồi?". ngài vội đặt đòn gánh, bước vào trong am và khi thấy chàng nằm đó liền hỏi:

- Nay con thân, con đau gì vậy?

Và vừa xoa bóp lưng con, ngài vừa ngâm các vần kệ:

20. Bỏ củi không, nước chẳng gánh về,
Lửa không đốt sáng, nói ta nghe,
Này con sao trẻ người non dạ,
Mơ mộng suốt ngày mãi thế kia?

21. Củi rình vẫn chẻ tự xưa nay,
Lửa đốt, đem nồi nấu đặt ngay,
Sắp sẵn tọa sàng rồi lấy nước,
Con làm bốn phận thật vui vậy.

22. Nay củi không, mà nước cũng không,
Lửa không; thức nấu kiếm hoài công,
Sao con chẳng đón mừng cha nữa,
Con mắt gì? Sao phải nhọc lòng?

Nghe cha hỏi, chàng liền ngâm các vần kệ giải đáp việc này:

23. Cha hỏi, hôm nay một thiếu niên,
Xinh trai, sang trọng, đáng ưa nhìn,
Chàng không thấp quá, không cao quá,
Làn tóc đen sao tựa hạt huyền!

24. Chàng trẻ không râu, má mịn màng,
Sáng ngời trên cổ, ngọc trang hoàng,
Đôi gò bồng đảo phô kiều diễm
Sáng tựa kim cầu rực ánh quang.

25. Mặt chàng tuyệt đẹp, mỗi bên tai
Có một vành khuyên lủng lẳng cài,
Chiếc mạng trên đầu chàng tỏa sáng
Hào quang, khi chuyển nhẹ đôi hài.

26. Chàng trẻ còn mang đủ bội hoàn
Đỏ, xanh trên áo, tóc tai chàng,
Chàng đi mỗi bước đều rung nhạc,
Riu rít như chim gặp nước tràn.

27. Chẳng áo vỏ cây, dáng đạo nhân,
Chẳng dây đai cổ, thắt vào thân,

Lung linh xiêm áo ôm đùì sát,
Như chớp sáng lờ giữa khoảng không.

28. Quả cây gì buộc cạnh sườn ai
Mềm mại, không nhành, chẳng có gai
Bên áo kết vào, buông lũng lảng
Chạm vào nhau lách tách rung hoài.

29. Tóc đầu chàng kết đẹp phi thường
Cuộn tóc hàng trăm, tỏa ngát hương,
Đôi mái tóc này chàng rẽ giữa,
Tóc con cũng ước chải như chàng!

30. Tình cờ chàng thả tóc buông dây,
Bao vẻ yêu kiều giữ gió bay,
Sực nức lều ta miền thảo dã
Như mùi sen thoảng gió lung lay!

31. Người của chàng xinh, ngắm mỗi mòn,
Thân chàng cao thật khác thân con,
Bay mùi thoang thoang cùng nơi chốn
Như khóm hoa hè nở ngát hương.

32. Trái chàng sáng đẹp có nhiều màu,
Trên đất, dù chàng ném thật cao,
Nó cũng về nơi chàng đứng mãi,
Trái gì, con muốn hỏi cha nào.

33. Răng chàng đều đặn, trắng trong ngần,
Mọi vẻ yêu kiều sánh bảo trân,
Chàng hé đôi môi: ôi quyến rũ!
Thức chàng ăn khác củ, rau rừng!

34. Tiếng nói chàng êm dịu, rõ, trong,
Vào tai âm, hưởng tận trong lòng
Xuyên vào tim, thật du dương điệu,
Giai khúc sơn ca chẳng sánh bằng!

35. Giọng kia dịu xuống, lắng thâm trầm,
Con chắc dành ngâm tụng chú thân,
Tuy thế chàng ân cần quyến luyến,
Cùng chàng, con ước kết thân bằng.

36. Cánh tay chàng ấm, sáng kim ngân
Như chớp bao lần cuộn lấy thân,
Được phủ lông tơ mềm, các ngón

Như san hô đỏ ửng, tròn dần.

*37. Tứ chi mềm dịu, tóc buông lơi,
Các móng tay tô đỏ, thật dài,
Với cánh tay mềm ôm siết chặt,
Trai xinh tạo khoái lạc cho đời!*

*38. Tay ngà như lụa chiếu huỳnh quang
Như tấm gương vàng phản ánh dương,
Chạm nhẹ làm con búng rúng động
Chàng đi, lòng đốt nóng như rang.*

*39. Tọa sàng bằng lá kết, giày vò
Chứng kiến đùa vui, trẻ lắm trò,
Rồi đến hồ kia con tắm mát,
Xong thềm nghỉ mệt ở trong nhà.*

*41. Thánh kinh, con chẳng đọc nay mai,
Chẳng đốt lửa thiêng tế lễ đài,
Con sẽ nhịn ăn dâu, củ, đậu,
Đến khi con gặp lại chàng trai!*

*42. Phụ thân, cho biết, hấn am tường,
Nơi chôn đạo nhân ở cõi trần,
Con muốn phi thân ngay đến đó,
Bằng không, con chết tại tiền đường!*

*43. Nghe rùng chàng nói rục tươi hoa,
Nhộn suốt ngày chim riu rít ca,
Con muốn phi thân nhanh đến đó,
Bằng không, con chết ngay tại đây mà!*

Bậc Đại Sĩ nghe chàng trai nói lảm nhảm như vậy, thì hiểu ngay chàng đã đánh mất công hạnh vì một nữ nhân nào đó, nên ngài ngâm sáu vần kệ để giáo huấn con mình:

*44. Ngôi nhà xưa của các hiền nhân
Ở giữa rừng này ngập ánh quang,
Nơi ẩn của chư Thần, Thánh nữ,
Chẳng hề cảm thấy mất an toàn.*

*45. Tình bạn phát sinh, sẽ diệt vong;
Mọi người yêu mến đám thân nhân,
Song kẻ đáng thương nào có biết
Nhờ ai, có gốc rễ, tình thân.*

46-47. Tình bạn kết nhờ gặp gỡ luôn,

*Đoạn giao, tình bạn phải tiêu vong.
Nếu con nhìn lại chàng trai ấy
Như trước, cùng trò chuyện thiết thân,
Như lạt cuốn trôi thóc lúa chín,
Công năng đức hạnh bại vong dần.*

*48. Ma quỷ thường đi khắp thế gian,
Thiên hình giả dạng! Hãy coi chừng!
Hiền nhân chẳng kết giao cùng chúng,
Công hạnh tan hoang nếu chúng gần!*

Nghe những lời cha dạy, chàng trai suy nghĩ: "Cha ta bảo nàng ấy là một con quỷ cái!". Sau đó chàng xin cha tha lỗi và nói:

- Thừa thân phụ, xin hãy tha tội cho con, con sẽ không rời nơi này đâu.

Cha chàng liền an ủi chàng, ngài bảo:

- Nay con thân, con hãy tu tập Từ, Bi, Hỷ, Xả.

Và ngài thuyết giảng cho chàng pháp môn chứng đắc Tứ Vô lượng tâm này.

Từ đó chàng trai thực hành theo lời dạy bảo trên và tu tập Thiền định như trước.

*

Khi đã chấm dứt Pháp thoại, bậc Đạo Sư thuyết giảng các Thánh đế, và nhận diện Tiền thân: - Vào lúc kết thúc các Thánh đế, vị Tỷ-kheo thối thất đã được an trú vào Sơ quả Dự lưu:

- Thời ấy, người vợ trong những ngày phóng dật cũ của kẻ này là Nalinikà, Tỷ kheo thối thất là Isisinga và Ta chính là người cha.

-ooOoo-